

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ TỔNG TUYỂN CỬ ĐẦU TIÊN BẦU RA QUỐC HỘI VIỆT NAM

NGUYỄN XUÂN TẾ (*)



Chủ tịch Hồ Chí Minh bỏ phiếu tại cuộc Tổng tuyển cử ngày 06-01-1946 (Ảnh tư liệu)

Khoa học chính trị đã chỉ rõ: Nhà nước là vấn đề hệ trọng bậc nhất của chính trị. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đặc biệt quan tâm đến vấn đề cốt tử này. Suốt đời, Hồ Chí Minh luôn chăm lo tổ chức xây dựng và hoàn thiện Nhà nước thực sự của dân, do dân, vì dân, tạo nên khối đại đoàn kết toàn dân, đứng vững trên nền tảng dân tộc, do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo, tập hợp được người có tài, có đức tham gia Chính phủ và chính quyền các cấp từ Trung ương đến cơ sở. Để đảm bảo tính chất của một Nhà nước dân chủ kiểu mới, chỉ một ngày sau *Tuyên ngôn độc lập*, ngày 03-9-1945 trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, khi đề ra những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam, Người đề nghị: “Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu (Hồ Chí

Minh, *Toàn tập*, 1995)”. Đó là điều đặc sắc mà Hồ Chí Minh và Đảng ta đã thực hiện được ngay giữa lúc đất nước mới thoát khỏi ách nô lệ, lại gặp muôn vàn khó khăn, đại bộ phận nhân dân còn chưa biết chữ, thù trong giặc ngoài bao vây, âm mưu hòng bóp chết chính quyền cách mạng còn non trẻ, nhưng chúng ta đã thắng. Ngày 08-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra sắc lệnh số 14-SL về cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội. Sắc lệnh này là văn bản pháp lý quan trọng đầu tiên về bầu cử, ghi nhận quyền chính trị cơ bản, tiến bộ của công dân một nước độc lập.

Theo Hồ Chí Minh, Nhà nước của dân là nhân dân thực hiện quyền dân chủ của mình, *mà trước hết là nhân dân bầu ra Nhà nước, bầu ra chính quyền các cấp*. Quốc hội Việt Nam được thành lập qua Tổng tuyển cử đầu tiên, một nhà nước hợp pháp ra đời, có tư cách của nó, vị trí của nó trên trường quốc tế, còn ở trong nước nó hoạt động có danh nghĩa, có hiệu lực và hiệu quả hơn một Chính phủ lâm thời.

(*) Phó Giáo sư, Tiến sĩ, GVCC. Hiệu trưởng Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

Chính sách *bầu cử, ứng cử* là vấn đề cốt tử của tính hợp hiến trong việc hình thành bộ máy Nhà nước, tự do hay hạn chế, bình đẳng hay phân biệt, giả hay thật, áp đặt hay tự do lựa chọn, cũng là chuẩn mực của việc xem xét một bộ máy chính quyền thật sự của dân hay không. Về ý nghĩa Tổng tuyển cử, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức để gánh vác công việc nước nhà”.

Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì có quyền đi bầu cử (...). Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội, Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân” (Sđd, t.4). Ai muốn lo việc nước đều có quyền ra ứng cử là một suy nghĩ tuyệt vời về một Nhà nước của dân của Hồ Chí Minh. Trong ngày Tổng tuyển cử, ngày 06-01-1946, toàn dân đã đi bầu cử, mọi người tự do ứng cử và lựa chọn. Mặc dầu thời điểm lúc đó đất nước còn ngổn ngang những khó khăn, quân đội Pháp tấn công các tỉnh phía Nam; quân đội Tưởng Giới Thạch hoạt động ráo riết và chiếm được một số địa phương ở phía Bắc; giặc đói, giặc dốt hoành hành, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta vẫn tiến hành một giải pháp tài tình mà chỉ trong tình hình bình thường mới có thể thực hiện được. Hồ Chí Minh đã để lại ý tưởng về một Quốc hội của toàn thể dân tộc Việt Nam, khi Người kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu: dù ở trong Quốc hội hay ngoài Quốc hội ai cũng phải ra sức giúp nước, “... Người không trúng cử cũng không nên ngã lòng (...). Ở trong hay ngoài Quốc hội, mình cứ ra sức giúp ích cho nước nhà. Lần này không được cử, ta cứ làm cho quốc dân nhận rõ tài đức của ta, lần sau quốc dân cử ta” (Sđd, t.4).

Trong *thể lệ* Tổng tuyển cử, Hồ Chí Minh nêu: “Tất cả công dân trai gái 18 tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu, nghèo, tôn giáo, dòng giống...”. Lúc ấy có một số người tỏ vẻ băn khoăn là số đông công dân còn chưa biết chữ thì bầu cử như thế nào? Hồ Chí Minh đã thông, đại ý như sau: Dân ta thiết tha với độc lập, tự do, lại giàu thông minh, để phân biệt được kẻ hay, người dở. Còn việc bầu được đúng người mình chọn, thì chẳng cần đến chữ nghĩa. Có nhiều cách bỏ phiếu. Rồi Người kể: ở một số vùng du kích bên Trung Quốc, người ta đầu phiếu bằng cách kín đáo bỏ hạt đậu vào lọ phiếu: đậu xanh, đậu đỏ, đậu vàng, đậu trắng, mỗi ứng cử viên là một màu, ta sẽ không cần cách ấy, mà có cách khác giúp đỡ người đi bầu chọn mặt gửi vàng, nếu họ không tự viết phiếu được. Thể lệ bầu cử do Hồ Chí Minh nêu ra thật sự là một thể lệ bầu cử dân chủ nhất lúc bấy giờ, không chỉ so với các nước Đông Nam Á, mà còn so với cả các nước phương Tây. Trong câu chuyện về nữ đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên, bà Ngô Thị Huệ - Phu nhân của cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh (một trong chín nữ đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên, hiện nay đã 98 tuổi), tâm trí bà đến tận bấy giờ, sau 70 năm, vẫn khắc ghi hình ảnh những người mẹ, người chị buôn thúng bán bưng truyền cho nhau đọc những mảnh giấy gói hàng, những miếng lá chuối khô trên đó ghi nguệch ngoạc mấy chữ Ngô Thị Huệ để vận động bỏ phiếu cho bà - một người dám dấn thân vì dân, vì nước (Xem: *Nhân dân hàng tháng*, số 224 ra tháng 12-2015).

Trong điều kiện vận nước hiểm nghèo, “ngàn cân treo sợi tóc”, để đoàn kết dân tộc, Hồ Chí Minh đề nghị bổ sung 70 ghế đại biểu Quốc hội cho Việt Nam Quốc dân Đảng (Việt Quốc) và Việt Nam Cách mạng đồng chí hội (Việt Cách), nhằm cô lập, phân hóa các lực lượng chống đối và lôi cuốn cả những người trong bộ máy nhà nước cũ vào tham gia xây dựng đất nước, đưa họ vào Quốc hội đầu tiên ở nước ta. Đó là sáng kiến to lớn về một Nhà nước của khối đại đoàn kết dân tộc Việt Nam, một mẫu mực tuyệt vời về sách lược và quốc sách đại

đoàn kết, thể hiện một tấm lòng rộng mở, sự đại lượng bao dung của cách mạng, tuy những năm tháng đó Việt Nam Quốc dân Đảng và Việt Nam Cách mạng đồng chí hội vẫn chống đối quyết liệt chính quyền non trẻ của chúng ta trên một số tỉnh ở phía Bắc.

Mặc dù đế quốc Pháp và các thế lực phản động ra sức phá hoại, nhưng cuộc Tổng tuyển cử ngày 06-01-1946 vẫn được nhân dân cả nước nhiệt liệt hưởng ứng, tỷ lệ đi bầu cử ở các địa phương vẫn đạt từ 65% đến 95% và đã bầu ra được 333 đại biểu Quốc hội (Bắc Bộ: 152, Trung Bộ: 108, Nam Bộ: 73). Ngày 02-3-1946, kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I đã khai mạc tại Thủ đô Hà Nội. Cũng như các đại biểu khác, Hồ Chí Minh mang thẻ đại biểu số 305 mà lúc bấy giờ gọi là “giấy chứng minh”. Đúng 9 giờ, Hồ Chí Minh và các thành viên Chính phủ liên hiệp lâm thời bước lên diễn đàn. Hồ Chí Minh đọc báo cáo trước Quốc hội: “Cuộc quốc dân đại hội này là lần đầu tiên trong lịch sử của nước Việt Nam ta. Đó là một kết quả của cuộc Tổng tuyển cử ngày 06-01-1946, mà cuộc Tổng tuyển cử lại là cái kết quả của sự đoàn kết hy sinh tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối, hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc.

Được sự ủy nhiệm của Quốc hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình bày trước Quốc hội về sự thành lập Chính phủ một ý tưởng thật mới mẻ: “Theo ý Quốc hội, Chính phủ mới phải tỏ rõ tinh thần đoàn kết, không phân biệt đảng phái. Sau khi Quốc hội ủy nhiệm cho tổ chức Chính phủ, tôi đã thăm dò ý kiến của nhiều bậc lão thành, đại biểu các đoàn thể, cùng nhân sĩ các giới...”.

Kết quả là có những vị tài năng nhận lời tham gia Chính phủ: như cụ Huỳnh, vì tuổi già sức yếu mà cố từ, nhưng tôi vì đại nghĩa mà lưu Cụ, Cụ cũng gắng ở lại. Lại có nhiều vị đứng ngoài sẵn sàng ra sức giúp đỡ: như cụ Bùi Bằng Đoàn, linh mục Phạm Bá Trục... Dầu ở trong hay ngoài Chính phủ, ai nấy đều hứa sẽ cố gắng làm việc, một lòng vì nước, vì dân...

Tôi có thể tuyên bố trước Quốc hội rằng, Chính phủ này tỏ rõ cái tinh thần quốc dân liên hiệp, là một Chính phủ chú trọng thực tế và sẽ nỗ lực làm việc, để tranh thủ quyền độc lập và thống nhất lãnh thổ cùng xây dựng một nước Việt Nam mới.

Chính phủ này là Chính phủ toàn quốc, có đủ nhân tài Trung, Nam, Bắc tham gia (Sđd, t.4).

Đọc những lời này, càng thấy tấm lòng nhân ái, tầm nhìn rộng mở của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người sáng lập đầu tiên chế độ Nhà nước chúng ta. Trải qua hơn 70 năm, từ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đến Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, việc bầu cử cơ quan quyền lực Nhà nước các cấp đã trở thành định chế, nguyên tắc xây dựng Nhà nước ta.

Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên 06-01-1946 chứng tỏ niềm tin sâu sắc của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào nhân dân và lòng tin mãnh liệt của nhân dân đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh và lực lượng cách mạng do Người đứng đầu; đồng thời cũng chứng tỏ ý thức sâu sắc của Người về tầm quan trọng của một Chính phủ dân cử hợp pháp, và quyết tâm biến nó từng bước trở thành một chính quyền của nhân dân vững mạnh. Một Nhà nước hợp pháp, hợp hiến có cơ sở tồn tại lâu dài, đủ khả năng đưa cuộc kháng chiến kiến quốc đến thắng lợi.

Bước vào những ngày đầu Xuân 2016 - mùa Xuân Bính Thân trọng đại, đất nước long trọng kỷ niệm 70 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội Việt Nam (06-01-1946 - 06-01-2016), và chuẩn bị chu đáo cho Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XIV ngày 22-5-2016. Trong tâm trí mỗi một chúng ta lại sáng ngời hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, với sự quan tâm đặc biệt của Người đối với đội ngũ cán bộ, các chức danh trong bộ máy Nhà nước. Đó phải là người có đức, có tài, tự nguyện đứng ra gánh vác việc nước và phải phụng sự nhân dân, là “đầy tớ của nhân dân”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu một tấm gương tuyệt vời trong sáng về những tiêu chuẩn đó. Người đã nói: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của quốc dân.

Khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, ra vào chốn tù tội, xông pha hiểm nghèo là vì mục đích đó.

Đến lúc nhờ quốc dân đoàn kết, tranh được chính quyền, ủy thác cho tôi gánh việc Chính phủ, tôi lo lắng đêm ngày, nhẩn nhục cố gắng là vì mục đích đó” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, 1995, t4, tr. 240).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo *Nhân dân*, số 224 tháng 12 - 2015.
2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4.
3. An Nhi, *Không bầu “quan cách mạng”*, Báo An ninh cuối tháng, số 172 tháng 12 - 2015.
4. Nguyễn Xuân Tế, *Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1999.
5. Nguyễn Xuân Tế, *Hồ Chí Minh - Tình yêu thương tỏa sáng*, Tạp chí Khoa học quản lý giáo dục, số 3, tháng 9 - 2014.
6. Bùi Ngọc Thanh, *Trăn trở điều nhân dân trăn trở*, Báo Nhân dân cuối tuần, số 1 (1403) ra ngày 3-1-2016.
7. Thế Thanh, *Chuyện về nữ đại biểu Quốc hội khóa I*, Báo Nhân dân cuối tháng, số 224 tháng 12 - 2015.

Ngày nhận bài: 04/01/2016. Ngày biên tập xong: 17/01/2016. Duyệt đăng: 19/01/2016